

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NINH THUẬN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-PT

Ngày: 13-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Ninh Thị Kiều Hạnh;

Ông Trần Hữu Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Hứa Đình U và Thanh Thanh D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. HỨA ĐÌNH U, sinh năm; 2004, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà N; Giới tính: Nam; Con ông: (Không rõ) và bà Nguyễn Thị Kim Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. THANH THANH D, sinh năm: 1999, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà N; Giới tính: Nam; Con ông: Thành Thanh D1 và bà Hứa Thị Xuân B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Hứa Đình U và cháu Đạo T1 Hoàng N1 có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau. Trong tháng 4 và tháng 5 năm 2023, Hứa Đình U đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu N1, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ trong tháng 4/2023 (không xác định được ngày), Hứa Đình U điều khiển xe mô tô biển số 85C1 – 133.46 chở cháu N1 đi từ đường 3 tháng 2 thuộc xã X, huyện N ra Quốc lộ A thuộc xã H, huyện N. Thấy nhà nghỉ T3, U nảy sinh ham muốn quan hệ tình dục nên đã nói với cháu N1 “vào đây nghỉ nha em”, thì cháu N1 đồng ý. Sau khi vào nhận phòng tại nhà nghỉ này, U và cháu N1 đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, U xuất tinh ra bên ngoài. Sau khi quan hệ tình dục xong, U chở cháu N1 về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ trong tháng 5/2023 (không xác định được ngày), Hứa Đình U điều khiển xe mô tô biển số 85C1 – 133.46 chở cháu N1 đến khu vực hồ T thuộc thôn A, xã X, huyện N chơi cùng các bạn của U và cháu N1. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, U nảy sinh ham muốn quan hệ tình dục nên đã nói với cháu N1 “làm một tí rồi về em”. Cháu N1 hiểu ý của U là muốn quan hệ tình dục nên đã trả lời “Anh làm tranh thủ rồi về để ba khỏi nói em”. Cả hai chủ động đi đến bãi đất trống thoát khỏi tầm nhìn của các bạn rồi quan hệ tình dục với nhau, U xuất tinh ra bên ngoài. Sau khi quan hệ tình dục xong, U và cháu N1 đi lại chỗ các bạn đang chơi rồi cùng nhau đi về nhà.

Sau đó, giữa U và cháu N1 phát sinh mâu thuẫn không qua lại với nhau nữa, cháu N1 kể cho gia đình mình biết sự việc cháu và U đã quan hệ tình dục với nhau nên ông Đạo Trường T2 (Cha cháu N1) đã đến Công an tố giác hành vi của U.

Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số 09/KLTDTE-TTGDYK-PY ngày 19/5/2023 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: *Toàn thân cháu Đạo Thủy Hoàng N1 không phát hiện tổn thương; Bộ phận sinh dục phát triển bình thường. Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo không thấy*

tổn thương; Màng trinh hình vành khăn, có vết rách cũ vị trí hướng 05 giờ và 07 giờ; Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo; Hiện tại không có thai.

Trong thời gian Cơ quan điều tra Công an huyện N đang điều tra, cháu N1 lại tiếp tục nảy sinh quan hệ tình cảm yêu đương với Thành Thanh D. Vào tháng 6, 7 năm 2023, giữa D và cháu N1 đã 05 lần thực hiện hành vi giao cấu với nhau, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 20/6/2023, cháu N đến nhà D chơi thì được D chở đi dạo rồi về lại nhà D. Sau đó D dẫn cháu N1 vào phòng ngủ của mình, cả hai tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, khi quan hệ D có sử dụng bao cao su.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng 03 ngày (không xác định được ngày), khoảng 16 giờ, cháu N1 đến cửa hàng sửa điện lạnh của D ở thôn H, xã H, huyện N chơi rồi cả hai vào phòng ngủ và tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, khi quan hệ D có sử dụng bao cao su.

Lần thứ ba: cách lần thứ hai khoảng 02 ngày (không xác định được ngày), Khoảng 15 giờ, cháu N1 lại đến cửa hàng sửa điện lạnh của D chơi rồi cả hai vào phòng ngủ và tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, khi quan hệ D không sử dụng bao cao su và đã xuất tinh vào bên trong âm đạo của cháu N1.

Lần thứ tư: Cách lần thứ ba khoảng 02 ngày (không xác định được ngày), Khoảng 18 giờ, cháu N1 đến nhà D1 chơi rồi cả hai vào phòng ngủ và tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, khi quan hệ D1 không sử dụng bao cao su nhưng đã xuất tinh ra ngoài âm đạo của cháu N1.

Lần thứ năm: Cách lần thứ tư khoảng 02 ngày (không xác định được ngày cụ thể), cháu 1 và một người bạn tên N3 đến nhà D chơi thì gặp D và bạn của D đang chơi ngoài sân. Nói chuyện một lúc, D dẫn cháu N1 vào phòng ngủ của mình rồi cả hai tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, khi quan hệ D không sử dụng bao cao su nhưng đã xuất tinh ra ngoài âm đạo của cháu N1.

Ngày 24/7/2023, gia đình cháu N1 phát hiện cháu N1 có nhiều biểu hiện nghi là có thai nên đã đưa cháu N1 đến Trung tâm y tế huyện N kiểm tra thì kết quả: cháu N1 có thai khoảng 06 tuần nên gia đình cháu N1 đã đến Công an huyện N tố giác về hành vi của bị cáo Thành Thanh D.

Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số 18/KLTDTE-TTGDYK-PY ngày 25/7/2023 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: *Toàn thân cháu Đạo Thủy Hoàng N1 không phát hiện tổn thương; Bộ phận sinh dục phát triển bình thường; Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo không thấy tổn thương; Màng trinh hình vành khăn, có vết rách cũ vị trí hướng 05 giờ*

và 07 giờ; Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo; Test nhanh que thử thai: Dương tính; 01 thai sống trong tử cung khoảng 06 tuần 03 ngày.

Quá trình điều tra, mặc dù được Cơ quan điều tra động viên, giải thích nhưng gia đình cháu N1 vẫn tự ý đưa cháu N1 đi phá thai ở thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành trưng cầu giám định ADN đối với cái thai của cháu N1 và không có căn cứ để kết luận thai của cháu N1 là do ai gây ra.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Hứa Đình U và Thành Thanh D phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Hứa Đình U 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Thành Thanh D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 26/12/2023, các bị cáo Hứa Đình U, Thành Thanh D có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội giống bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên kháng cáo;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, áp dụng Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới khoản 2 Điều 145 BLHS là đã giảm nhẹ cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào

mới.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS. Tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Hứa Đình U và Thành Thanh D.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo có hiệu lực pháp luật.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của các bị cáo Hứa Đình U, Thành Thanh D đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5 năm 2023, giữa bị cáo Hứa Đình U và cháu Đạo Thị Hoàng N1 đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 02 lần. Trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2023, giữa bị cáo Thành Thanh D và cháu Đạo Thị Hoàng N1 đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 05 lần. Vào thời điểm thực hiện hành vi quan hệ tình dục, cả hai bị cáo đều đủ 18 tuổi còn cháu N1 mới đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hứa Đình U, Thành Thanh D về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tình tiết định khung là “Phạm tội 2 lần trở lên” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo Hứa Đình U, 15 tháng tù đối với bị cáo Thành Thanh D, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (03 – 10 năm tù) là đã xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, thấy rằng:

Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục đối với trẻ em và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội; cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hứa Đình U và Thành Thanh D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Hứa Đình U, Thành Thanh D phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Hứa Đình U 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Bị cáo Thành Thanh D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Hứa Đình U, Thành Thanh D mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 13 tháng 3 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- TAND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lâm Bách